

ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC QUỐC GIA VỀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ BỨC XẠ, HẠT NHÂN TRONG VIỆC THỰC HIỆN ĐIỀU LỆ Y TẾ QUỐC TẾ

Lê Quang Hiệp

Cục An toàn bức xạ và hạt nhân
Bộ Khoa học và Công nghệ

Điều lệ Y tế quốc tế (International Health Regulations - IHR) được Tổ chức Y tế thế giới (WHO) thông qua năm 2005 và có hiệu lực từ năm 2007, với mục tiêu nhằm ngăn ngừa, bảo vệ và phòng chống sự lây lan dịch bệnh trên phạm vi quốc tế; quy định các biện pháp về y tế công cộng đối phó với các nguy cơ sức khỏe đối với cộng đồng, trong đó có nội dung đánh giá năng lực quốc gia về ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân. Trong quá trình tham gia IHR, nhờ những nỗ lực của các bộ/ngành có liên quan, trong đó có đóng góp quan trọng của Cục An toàn bức xạ và hạt nhân (Bộ KH&CN), Việt Nam đã xây dựng được năng lực quốc gia để ứng phó kịp thời với các sự cố bức xạ, hạt nhân...

Đôi nét về IHR

Nhằm đối phó với sự phát sinh và tái bùng phát của các loại dịch bệnh cũng như các mối nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng ở quy mô quốc tế, năm 2005, 194 quốc gia đã đồng ý áp dụng IHR. Thỏa thuận quốc tế mang tính bắt buộc này có hiệu lực kể từ ngày 15/6/2007. Mục tiêu mà IHR đề ra là ngăn chặn, bảo vệ, kiểm soát và cung cấp đáp ứng y tế công cộng đối với sự lây lan quốc tế của các dịch bệnh một cách thích hợp, bảo đảm tương xứng với mức rủi ro sức khỏe cộng đồng nhưng không gây ảnh hưởng đến hoạt động giao thương và đi lại quốc tế. IHR không nhắm vào một bệnh dịch cụ thể nào mà quan tâm đến rủi ro sức khỏe cộng đồng, không kể đến nguồn gốc hay nguồn phát sinh của chúng. IHR hướng sự quan tâm đến sự phát triển của các dịch bệnh và các yếu tố ảnh hưởng đến sự xuất hiện và lan truyền của chúng. IHR đòi hỏi

các quốc gia phải nâng cao năng lực giám sát và phản ứng đối phó ở mức khu vực, địa phương và quốc gia cũng như tại các cửa khẩu quốc tế, cảng hàng không, đường đi lại trên đất liền qua biên giới.

Trong thập kỷ qua, các quốc gia trong khu vực châu Á và Tây Thái Bình Dương đã sử dụng Chiến lược châu Á - Thái Bình Dương cho các bệnh mới phát sinh (APSED) như một khuôn khổ chung cho các hành động nhằm đạt được và đẩy mạnh năng lực cần thiết theo yêu cầu của IHR. Trên cơ sở các hướng dẫn của APSED, Việt Nam đã phát triển kế hoạch hành động quốc gia ASPED nhằm thực hiện các yêu cầu của IHR. Năm 2016, các chuyên gia của Việt Nam phối hợp với các chuyên gia quốc tế (WHO và một số quốc gia khác) đã thực hiện việc đánh giá năng lực quốc gia của Việt Nam trong thực hiện IHR thông qua bộ công cụ về đánh giá độc lập

chung (JEE) với 5 mức độ. Việc đánh giá được tập trung cho 19 lĩnh vực kỹ thuật liên quan, trong đó có nội dung về sự cố bức xạ, hạt nhân.

Năng lực của Việt Nam thực hiện IHR

Sự cố bức xạ, hạt nhân tiềm ẩn nguy cơ gây ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng và có thể ảnh hưởng trên phạm vi toàn cầu. Do vậy, các rủi ro này cũng cần được kiểm soát theo các quy định của IHR nhằm phát hiện, ứng phó và ngăn chặn kịp thời. Cũng giống như các yếu tố rủi ro khác, các quốc gia cần phải bảo đảm năng lực cho kiểm soát rủi ro và ứng phó đối với sự cố bức xạ, hạt nhân trong các khía cạnh về hệ thống luật pháp, hệ thống tổ chức và năng lực kỹ thuật để sẵn sàng ứng phó.

Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

Việt Nam đã thiết lập được một hệ thống văn bản quy phạm pháp

luật về quản lý an toàn bức xạ và ứng phó sự cố đầy đủ. Trong đó, hệ thống luật, nghị định và thông tư đã quy định rõ Bộ KH&CN có trách nhiệm cũng như vai trò chính trong điều phối các hoạt động chuẩn bị và ứng phó với các sự cố bức xạ, hạt nhân. Công tác chuẩn bị sẵn sàng để ứng phó với sự cố bức xạ, hạt nhân đã được quy định một cách hợp lý theo các cấp độ. Theo đó, cơ sở có trách nhiệm đánh giá rủi ro và xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố cấp cơ sở và các cơ quan quản lý chịu trách nhiệm phê duyệt kế hoạch này theo thẩm quyền. Trách nhiệm xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố cấp tỉnh, cấp quốc gia cũng đã được quy định rõ trong luật. Đặc biệt, ngày 16/6/2017, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân cấp quốc gia với mục tiêu thiết lập hệ thống tổ chức, phân công trách nhiệm, cơ chế điều hành và phối hợp giữa các tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó với sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân; bảo đảm việc chuẩn bị cơ sở vật chất kỹ thuật, trang thiết bị, phương tiện và nhân lực cần thiết nhằm ứng phó kịp thời, hiệu quả, giảm thiểu tối đa thiệt hại về con người, môi trường và tài sản khi xảy ra sự cố; bảo đảm việc chỉ đạo, điều hành và chỉ huy ứng phó sự cố tuân theo nguyên tắc thống nhất, phân công cụ thể, chủ động, kịp thời và phù hợp với diễn biến thực tế của sự cố.

Xây dựng cơ sở dữ liệu về bức xạ, hạt nhân

Bộ KH&CN đã xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về nguồn bức xạ, các hoạt động sử dụng nguồn bức

xạ, thực trạng công tác quản lý an toàn, các sự cố bức xạ và thông tin về phong bức xạ môi trường tại một số khu vực tiềm ẩn nguy cơ đối với các cơ sở ứng dụng kỹ thuật hạt nhân trong nước hoặc các quốc gia láng giềng. Để có cơ sở dữ liệu cho công tác ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân, Trung tâm Hỗ trợ kỹ thuật an toàn bức xạ hạt nhân và ứng phó sự cố (Cục An toàn bức xạ và hạt nhân) đã tiến hành nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu về phong phóng xạ môi trường trên địa bàn các tỉnh/thành phố như Hà Nội, Đà Nẵng, Quảng Ninh... góp phần phục vụ công tác kiểm tra, giám sát môi trường phóng xạ và ứng phó khi có sự cố bức xạ, hạt nhân. Bên cạnh đó, nguồn nhân lực của các đơn vị chuyên trách để tham gia ứng phó sự cố thuộc các bộ/ngành liên quan đã được đào tạo thông qua các dự án hợp tác quốc tế do Bộ KH&CN làm đầu mối. Đã có 33 tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố cấp tỉnh. Một số tỉnh/thành phố và một số cơ sở đã tiến hành tổ chức diễn tập ứng phó với sự cố bức xạ tại các cơ sở có ứng dụng kỹ thuật hạt nhân vào sản xuất và đời sống.

Thiết lập mạng lưới quan trắc phóng xạ

Việc quan trắc phóng xạ môi trường đã được Việt Nam thực hiện từ rất sớm (ngay trong quá trình khôi phục lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu thuộc Viện Nghiên cứu hạt nhân tại Đà Lạt), với mục đích xác định mức phong phóng xạ trong môi trường khu vực lò phản ứng trước khi tái vận

hành và quan trắc sự ảnh hưởng của lò phản ứng đối với môi trường xung quanh trong quá trình hoạt động. Cùng với sự phát triển của KH&CN và việc ứng dụng năng lượng nguyên tử vì mục đích hòa bình, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, việc thiết lập và xây dựng các trạm quan trắc phóng xạ môi trường ngày càng được quan tâm tại nhiều bộ/ngành, địa phương và từng bước mở rộng phạm vi, tần suất cũng như đối tượng quan trắc. Hiện nay, công tác quan trắc phóng xạ môi trường được Cục Bảo vệ môi trường (Bộ Tài nguyên và Môi trường) giao cho 3 trạm quan trắc thuộc Viện Khoa học và kỹ thuật hạt nhân, Viện Nghiên cứu hạt nhân (thuộc Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam) và Trung tâm Công nghệ xử lý môi trường (Bộ Tư lệnh Hóa học, Bộ Quốc phòng) quản lý và theo dõi. Các trạm quan trắc phóng xạ môi trường này đã có những đóng góp nhất định vào việc theo dõi và phân tích phong phóng xạ tự nhiên tại một số địa điểm trọng yếu trên cả nước, góp phần cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về bức xạ môi trường. Đặc biệt, trong sự cố Fukushima, số liệu quan trắc của các trạm này đã giúp công tác thông tin đến công chúng được kịp thời cũng như làm cơ sở để quyết định các hành động ứng phó một cách hợp lý.

Xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân

Để nâng cao nhận thức trong việc triển khai ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân, Bộ KH&CN đã xây dựng và trình Chính phủ ban hành Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân cấp quốc gia

nhằm thiết lập hệ thống tổ chức, năng lực ứng phó quốc gia một cách thống nhất, toàn diện, phối hợp đồng bộ, có tổ chức giữa các tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó; ứng phó kịp thời, hiệu quả để giảm thiểu những thiệt hại về con người, môi trường và tài sản do sự cố gây ra. Kế hoạch quy định rõ 6 bước triển khai ứng phó sự cố gồm: i) Thông báo sự cố; ii) Khởi động và triển khai ứng phó sự cố; iii) Hoạt động ứng phó ngoài hiện trường; iv) Chấm dứt hoạt động ứng phó sự cố cấp quốc gia; v) Khôi phục tái thiết sau sự cố; vi) Điều tra, báo cáo tổng kết. Việt Nam cũng đã chứng tỏ năng lực của mình trong ứng phó với sự cố xảy ra trong thực tế. Ví dụ cụ thể là việc huy động nguồn lực để kiểm soát nguy cơ ảnh hưởng từ sự cố Fukushima. Công tác chuẩn bị sẵn sàng cho ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân đã chú trọng đến các nguy cơ trong nước và cả các nguy cơ từ bên ngoài biên giới quốc gia như nguy cơ từ các nhà máy điện hạt nhân của Trung Quốc đang được xây dựng, vận hành gần biên giới Việt Nam.

Một số vấn đề cần quan tâm

Mặc dù đã đạt được những kết quả nhất định trong việc xây dựng các phương án ứng phó với sự cố bức xạ, hạt nhân, nhưng năng lực quốc gia về ứng phó với sự cố bức xạ, hạt nhân của Việt Nam vẫn còn bộc lộ một số hạn chế:

Một là, chúng ta chưa xây dựng được cơ chế trao đổi thông tin một cách hệ thống giữa cơ quan quản lý an toàn bức xạ, hạt nhân và cơ quan y tế, cơ quan quản lý sức khỏe cộng đồng. Hệ

thống kiểm soát, giám sát các dấu hiệu ảnh hưởng bởi bức xạ thiếu tính hệ thống, chủ yếu dựa trên báo cáo của địa phương, của cơ sở và báo cáo về nhiễm bẩn phóng xạ từ các hoạt động quan trắc môi trường hay kiểm soát an toàn thực phẩm. Việc kiểm tra các sản phẩm tiêu dùng liên quan đến nhiễm bẩn phóng xạ chưa được thực hiện một cách bài bản, thường xuyên. Chỉ có một số cửa khẩu quốc tế được lắp đặt hệ thống thiết bị giám sát, kiểm tra phóng xạ đối với người và hàng hóa nhập cảnh. Tuy nhiên hệ thống kiểm tra, giám sát này chưa được tích hợp vào bất cứ hệ thống kiểm tra, giám sát quốc gia nào.

Hai là, các trung tâm ứng phó sự cố bức xạ tại các địa phương chưa được bảo đảm các điều kiện cần thiết về trang thiết bị để đáp ứng được các yêu cầu trong kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân cấp tỉnh đã được phê duyệt. Chưa bảo đảm được số lượng cán bộ cần thiết thuộc lực lượng chuyên trách được đào tạo đủ năng lực để tham gia ứng phó sự cố. Công tác diễn tập ứng phó sự cố chưa được thực hiện đúng theo quy định của Luật Năng lượng nguyên tử. Cho đến thời điểm hiện nay, chưa một diễn tập ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân cấp quốc gia nào được thực hiện.

Ba là, Bộ Y tế chưa có nội dung ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân trong kế hoạch ứng phó khẩn cấp về sức khỏe cộng đồng của Bộ. Chưa có một đánh giá quốc gia nào về ảnh hưởng sức khỏe liên quan đến các rủi ro bức xạ được thực hiện trong những

năm qua. Gần như chưa có cơ sở y tế nào được giao và có đủ năng lực để điều trị, xử lý bệnh nhân bị ảnh hưởng sức khỏe do phóng xạ gây ra.

Bốn là, hầu như chưa có tiêu chuẩn quốc gia nào được ban hành cho quy trình quản lý các trường hợp sự cố bức xạ, hạt nhân như tiêu chuẩn về đánh giá mức độ rủi ro, ra quyết định triển khai kế hoạch ứng phó sự cố và chấm dứt hoạt động ứng phó sự cố, chế độ báo cáo và điều tra nguyên nhân sự cố. Do Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân cấp quốc gia mới được phê duyệt nên cơ chế phối hợp giữa các bộ/ngành liên quan chưa được thiết lập chặt chẽ.

Việt Nam hiện là 1 trong 50 quốc gia tham gia Chương trình An ninh y tế toàn cầu và cùng có trách nhiệm chia sẻ kinh nghiệm, thông tin về phòng, chống dịch bệnh cũng như đáp ứng các tình huống y tế công cộng có nguy cơ gây tổn hại cho cộng đồng trên thế giới. Để nâng cao năng lực quốc gia về ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân trong việc thực hiện IHR, điều quan trọng hơn cả là chúng ta cần thực hiện đúng triết lý của IHR: Cách tốt nhất để ngăn chặn lây lan quốc tế của bệnh dịch là phát hiện sớm các mối đe dọa và thực hiện các biện pháp hiệu quả khi sự cố còn ở mức độ nhỏ và ở cấp địa phương.